

Bản án số: 52/2023/HS-ST

Ngày 04/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tuấn Linh.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ma Quốc Thề.

2. Ông Hoàng Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Vân Kiều - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 60/2023/TLST- HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Sầm Văn C, sinh ngày 13/01/1970 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Cao lan; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Sầm Văn Đ (Đã chết) và bà: Lâu Thị T (Đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 10 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Phạm Thị L, sinh năm 1968; Con: Có 01 con (Sinh năm 2009); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

*** Người bị hại:** Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1975, địa chỉ: Tổ dân phố K, thị trấn D, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2016, Sầm Văn C, sinh năm 1970, trú tại thôn H, xã T, huyện Sơn Dương thuê ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1975, trú tại tổ dân phố K, thị trấn D, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang sử dụng máy xúc để vét ao, làm đường lên đồi cây của C tại thôn H, xã T. Sau khi thanh toán tiền công, C còn nợ ông M

79.680.000 đồng nhưng không trả được. Sau đó, ông M khởi kiện vụ án dân sự buộc C phải trả số tiền nợ. Tại Quyết định công nhận thoả thuận của các đương sự số 28/2017/QĐST-DS ngày 31/8/2017 của Toà án nhân dân huyện Sơn Dương đã ghi nhận sự thoả thuận của ông M và ông C: Ông Sầm Văn C có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Văn M tổng số tiền còn nợ là 79.680.000 đồng. Sau đó ông Nguyễn Văn M đã làm đơn đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương yêu cầu thi hành Quyết định công nhận thoả thuận của các đương sự số 28/2017/QĐST-DS ngày 31/8/2017 của Toà án nhân dân huyện Sơn Dương. Ngày 24/10/2017 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương đã ban hành Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 86/QĐ-CCTHADS. Ngày 15/6/2018 ông Sầm Văn C và ông Nguyễn Văn M cùng thoả thuận thi hành án với nội dung Sầm Văn C giao cho Nguyễn Văn M 9.000m² diện tích đất trồng rừng sản xuất thuộc thửa số 2067 Bản đồ đất lâm nghiệp 672 và khoảng 2.500 cây keo lai dâm hom (keo cành) trồng tháng 4/2018 để trừ số tiền nợ. Ngày 31/7/2018, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương đã lập biên bản giao, nhận tài sản thi hành án theo biên bản thoả thuận thi hành án ngày 15/6/2018 (có sơ đồ kèm theo biên bản). Từ khi nhận được tài sản trên, ông M đã thực hiện việc chăm sóc cây keo.

Ngày 28/11/2022, C thuê Hoàng Văn G, sinh năm 1985, Trần Văn U, sinh năm 1989, Trần Văn I, sinh năm 1982, Nguyễn Xuân O, sinh năm 1980, Lý Văn X, sinh năm 1984, Phan Văn C1, sinh năm 1983 cùng trú tại thôn H, xã T đến khai thác đồi keo của C để bán (Thuộc thửa đất số 2067, bản đồ đất lâm nghiệp 672; lô 235-RTG, khoảnh 151 theo bản đồ quy hoạch phân ba loại rừng xã T). Ngày 06/12/2022, C thuê anh Nguyễn Hữu M1, sinh năm 1981 và Trần Như L1, sinh năm 1976 cùng trú tại thôn B, xã T sử dụng xe ô tô tải chở đi bán hộ.

Do thấy lượng keo khai thác bán được ít nên C nảy sinh ý định khai thác trộm số cây keo thuộc diện tích 9.000m² đất đồi đã bàn giao cho ông M để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Từ ngày 06/12/2022 đến ngày 07/12/2022, Cấp tiếp tục thuê Hoàng Văn B1, Trần Văn Đ1, Trần Văn U, Nguyễn Xuân M1, Lý Văn X, Phan Văn C1 để khai thác trộm được 649 cây keo (trồng từ tháng 4/2018) của ông Nguyễn Văn M (Thuộc diện tích thửa đất số 2067 Bản đồ đất lâm nghiệp 672; lô 238-RTG, khoảnh 151 theo bản đồ quy hoạch phân ba loại rừng xã T). Sau đó, Nguyễn Hữu M1 chở 01 xe ô tô gỗ keo, loại gỗ bóc có khối lượng 12.380 kg đến bán tại cơ sở thu mua lâm sản tại huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ được 13.000.000 đồng. Trần Như L1, chở 01 xe ô tô gỗ keo củi, khối lượng 5.360 kg đến bán tại cơ sở thu mua lâm sản Nguyễn Thị N1 tại thôn K3, xã K5, huyện Sơn Dương được 4.245.000 đồng.

Ngày 14/12/2022, ông M đến kiểm tra đồi keo thì phát hiện bị mất trộm tài sản nên đã trình báo Cơ quan Công an giải quyết. Số tiền có được từ việc bán tài sản trộm cắp, C đã trả tiền xe cho Nguyễn Hữu M1 2.300.000 đồng, tiền xe cho Trần Như L1 800.000 đồng, tiền công khai thác cho Hoàng Văn B1, Trần Văn Đ1, Trần Văn U, Nguyễn Xuân M1, Lý Văn X, Phan Văn C1 tổng số 3.600.000 đồng. Số tiền còn lại C đã chi tiêu cá nhân hết.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 27/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Dương kết luận: 649 cây keo trồng tháng 4/2018, đường vành trung bình từ 13cm đến 42cm, đường kính trung bình 8,7cm tại thời điểm bị mất trộm tháng 11/2022, tháng 12/2022 có giá trị 21.856.200 đồng (Hai mươi một triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm đồng).

Tại Cáo trạng số 63/CT-VKSSD, ngày 11/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố: Sầm Văn C về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phân xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Sầm Văn C theo tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Sầm Văn C phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Sầm Văn C từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/5/2023. Giao bị cáo Sầm Văn C cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị hại trình bày: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng và đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Sầm Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại cùng toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ ngày 06/12/2022 đến ngày 07/12/2022, Sầm Văn C đã có hành vi khai thác trộm 649 cây keo lai dâm hom (keo cành) trồng tháng 4/2018 của ông Nguyễn Văn M tại

đòi thuộc diện tích thửa đất số 2067 Bản đồ đất lâm nghiệp 672; lô 238-RTG, khoảnh 151 theo bản đồ quy hoạch phân ba loại rừng xã T thuộc thôn H, xã T, huyện Sơn Dương. Trị giá tài sản là **21.856.200 đồng** (Hai mươi một triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm đồng).

Hành vi của bị cáo Sầm Văn C đã phạm vào tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Với mục đích vụ lợi bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác. Vì vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo đồng thời phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên HĐXX nhận định: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo là người có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung. Mức đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Xét bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương đã trả lại cho ông Nguyễn Văn M 01 m³ gỗ keo còn lại tại hiện trường. Do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn M đã nhận lại tài sản không yêu cầu đề nghị gì thêm. Do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Các vấn đề khác: Đối với Hoàng Văn B1, Trần Văn Đ1, Trần Văn U, Nguyễn Xuân M1, Lý Văn X, Phan Văn C1, Nguyễn Hữu M1, Trần Như L1

không biết diện tích đòi keo do Cấp thuê khai thác là tài sản của ông M nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sầm Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo **Sầm Văn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng** tù cho hưởng án treo, thử thách **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng**. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/5/2023.

Giao bị cáo Sầm Văn C cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện Sơn Dương;
- UBND xã T;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lê Tuấn Linh